



Shinhan
Securities

MORNING CALL

04/09/2026

“Giảm điểm trên diện rộng”

Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ giảm. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ ít biến động vào thứ Sáu khi nhà đầu tư chờ đợi báo cáo việc làm tháng 8 được theo dõi sát sao để có thêm tín hiệu về sức khỏe của thị trường lao động và triển vọng chính sách tiền tệ. Trong phiên giao dịch ngoài giờ, DocuSign tăng 4% sau khi công bố KQKD và doanh thu Q2 tốt hơn kỳ vọng, đồng thời nâng dự báo doanh thu cả năm. Trong khi đó, Lululemon Athletica giảm hơn 18% sau khi công bố doanh thu và lợi nhuận Q2 yếu hơn, đồng thời đưa ra dự báo đáng thất vọng cho quý hiện tại. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Năm, Dow Jones tăng 1.18%, S&P 500 tăng 1.06% và Nasdaq Composite tăng 1.4%, cả 3 chỉ số đều ghi nhận phiên tăng thứ 2 liên tiếp. Đà tăng diễn ra khi lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ giảm sau khi Thống đốc Fed Christopher Waller cho rằng việc tăng lãi suất sẽ không phù hợp nếu lạm phát cơ bản tiếp tục hạ nhiệt.

Giao dịch sideways trong biên độ lớn, kháng cự 1,900 điểm. VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1,827.72 điểm (-4.4 điểm, -0.24%), khối lượng giao dịch cao hơn mức trung bình 20 phiên. Có 93 mã cổ phiếu tăng giá, 236 mã cổ phiếu giảm giá trong phiên. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số trong phiên là VIC, VHM, SSB; trong khi đó TCB, VCB, VPB đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 1,532 tỷ đồng, trong đó tập trung VCB, VIC và VPB.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư nên kiên nhẫn chờ các nhịp rung lắc, điều chỉnh với thanh khoản thấp để lựa chọn điểm mua phù hợp. Chiến lược ưu tiên là lựa chọn các cổ phiếu chưa tăng nhiều so với mặt bằng chung nhưng có nền tảng kinh doanh tốt, triển vọng tăng trưởng tích cực và định giá còn hợp lý, qua đó hạn chế rủi ro mua đuổi tại các cổ phiếu đã tăng nóng. Bên cạnh đó, nhà đầu tư nên hạn chế tâm lý hưng phấn khi thị trường tăng mạnh, tránh gia tăng tỷ trọng quá nhanh ở vùng giá cao. Duy trì một tỷ lệ tiền mặt hợp lý sẽ giúp chủ động giải ngân khi xuất hiện các nhịp điều chỉnh và đồng thời tăng khả năng quản trị rủi ro.

Danh mục nắm giữ: MBB, POW; NVL; Danh mục quan sát: HPG, REE, BVH, GAS và nhóm chứng khoán (VCI SSI HCM...)

Danh mục rủi ro cao nên tránh: HDG.

Nguyễn Thảo

(84-28) 6299 8004
thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam, CFA

(84-28) 6299 7603
nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ giảm

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ ít biến động vào thứ Sáu khi nhà đầu tư chờ đợi báo cáo việc làm tháng 8 được theo dõi sát sao để có thêm tín hiệu về sức khỏe của thị trường lao động và triển vọng chính sách tiền tệ. Trong phiên giao dịch ngoài giờ, DocuSign tăng 4% sau khi công bố KQKD và doanh thu Q2 tốt hơn kỳ vọng, đồng thời nâng dự báo doanh thu cả năm. Trong khi đó, Lululemon Athletica giảm hơn 18% sau khi công bố doanh thu và lợi nhuận Q2 yếu hơn, đồng thời đưa ra dự báo đáng thất vọng cho quý hiện tại. Trong phiên giao dịch chính thức ngày thứ Năm, Dow Jones tăng 1.18%, S&P 500 tăng 1.06% và Nasdaq Composite tăng 1.4%, cả 3 chỉ số đều ghi nhận phiên tăng thứ 2 liên tiếp. Đà tăng diễn ra khi lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ giảm sau khi Thống đốc Fed Christopher Waller cho rằng việc tăng lãi suất sẽ không phù hợp nếu lạm phát cơ bản tiếp tục hạ nhiệt.
- Thị trường Nhật Bản: Chỉ số Nikkei 225 tăng 0.6% lên trên 64,500 điểm vào thứ Sáu, chấm dứt chuỗi giảm 4 phiên liên tiếp khi các nhà giao dịch giảm kỳ vọng Fed sẽ tăng lãi suất trong tháng này. Thống đốc Fed Christopher Waller cho biết ông sẽ ủng hộ việc giữ nguyên lãi suất nếu áp lực giá tiếp tục hạ nhiệt.
- Thị trường Anh: Chỉ số FTSE 100 của London tăng điểm, đóng cửa cao hơn khoảng 0.7% lên mức đỉnh gần 1 tuần là 10,832 điểm vào thứ Năm, sau 2 phiên giảm liên tiếp, trong bối cảnh thị trường trái phiếu ổn định trở lại.
- Dầu thô tăng lên gần \$92/thùng vào thứ Sáu và đang hướng tới mức tăng khoảng 10% trong tuần này, được hỗ trợ bởi xung đột mới tại Trung Đông và sự bất định ngày càng gia tăng liên quan đến hoạt động vận chuyển qua Eo biển Hormuz.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,828	-0.2%	2.8%	7.7%
S&P 500 Index	7,748	1.1%	0.1%	19.2%
Dow Jones Index	53,686	1.2%	-0.7%	17.7%
GP 100	10,832	0.7%	-0.4%	17.5%
Nikkei 225	64,805	0.9%	1.3%	52.2%
SHCOMP Index	3,942	0.0%	3.5%	3.4%
STOXX 600	649	0.5%	-1.2%	18.0%
KOSPI Index	6,657	1.2%	4.7%	108.0%
Hang Seng	25,213	-0.4%	-2.5%	0.6%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	96	0.3%	20.7%	43.0%
WTI	92	0.4%	21.0%	44.5%
Gasoline	316	0.8%	10.7%	57.2%
Natural gas	3	0.3%	8.9%	-4.9%
Coal	147	0.3%	10.9%	35.5%
Gold	4,478	0.1%	9.8%	26.3%
China HRC	3,356	-0.4%	3.6%	-1.2%
Steel rebar	3,066	0.7%	5.8%	3.5%
BDI index	3,488	4.7%	18.8%	77.7%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	99.0	0.1%	-0.9%	0.6%
USD/VND	26,097.0	0.0%	0.7%	1.1%
EUR/USD	1.2	0.0%	0.9%	-0.2%
USD/JPY	155.9	0.0%	1.2%	-4.7%
USD/CNY	6.7	0.0%	0.6%	6.3%
USD/GBP	0.7	-0.1%	-0.6%	-0.8%
USD/KRW	1,358.0	-0.1%	5.3%	2.7%
USD/AUD	1.4	-0.2%	-2.3%	-9.6%
USD/CAD	1.4	0.0%	2.0%	0.2%

Diễn biến phân hóa

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,827.7	13.9	-4.40	-0.24	519	14,578
HNX INDEX	282.2	18.2	-2.53	-0.89	43	736
VN30 INDEX	1,961.6	11.6	-21.39	-1.08	245	9,229

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-2.3	2.0	-11.8	1.0	12.3	3.1	153,536.4
Bảo hiểm	0.1	0.2	8.5	2.9	12.9	1.6	60,042.7
Bất động sản	2.4	6.5	25.3	104.3	22.2	3.7	2,871,924.0
Công nghệ Thông tin	-1.4	2.1	-24.6	-30.1	12.6	2.6	135,767.5
Dầu khí	0.8	6.8	40.7	38.3	8.6	2.0	198,643.6
Dịch vụ tài chính	-1.2	2.0	-5.6	-24.2	13.6	1.4	242,446.2
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.6	9.1	9.4	15.7	10.9	1.9	345,571.6
Du lịch và Giải trí	-0.3	-4.1	-12.6	-4.7	22.6	4.1	173,670.8
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.3	-1.3	-21.6	-12.7	11.5	1.8	215,229.6
Hàng cá nhân & Gia dụng	-3.0	2.9	-28.4	-26.4	7.3	1.1	42,032.3
Hóa chất	0.0	9.7	6.7	-9.0	11.9	1.6	206,480.6
Ngân hàng	-1.9	0.8	0.1	-8.4	8.6	1.4	2,594,962.1
Ô tô và phụ tùng	-1.2	1.7	-13.7	-26.3	17.5	0.8	14,098.3
Tài nguyên Cơ bản	-2.1	-1.5	-10.1	-17.7	8.6	1.2	220,245.6
Thực phẩm và đồ uống	-1.1	3.4	-11.4	34.1	14.1	2.9	598,390.5
Truyền thông	0.0	-4.4	17.3	-9.4	40.4	0.9	452.0
Xây dựng và Vật liệu	-0.9	0.0	-12.5	-20.9	9.1	1.2	124,184.9
Y tế	-0.5	-1.4	-11.5	-9.7	15.6	2.0	35,788.0

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	9/3/2026	8/28/2026	TB 20 phiên	
Hóa chất		163.11	713	271	311
Hàng cá nhân & Gia dụng		90.79	354	186	243
Bảo hiểm		59.43	35	22	33
Tài nguyên Cơ bản		46.83	684	466	529
Dầu khí		44.69	595	411	449
Thực phẩm và đồ uống		26.19	947	751	816
Điện, nước & xăng dầu khí đốt		22.28	338	277	262
Du lịch và Giải trí		14.95	214	187	231
Bán lẻ		9.46	355	324	410
Y tế		1.16	29	29	42
Bất động sản	-1.6	3,362	3,416	2,964	
Xây dựng và Vật liệu	-3.3	316	326	420	
Ô tô và phụ tùng	-3.4	25	26	22	
Dịch vụ tài chính	-16.0	1,675	1,993	1,808	
Ngân hàng	-21.9	3,990	5,110	3,625	
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-27.3	591	813	816	
Công nghệ Thông tin	-59.8	305	758	385	
Truyền thông	-90.7	0	0	0	

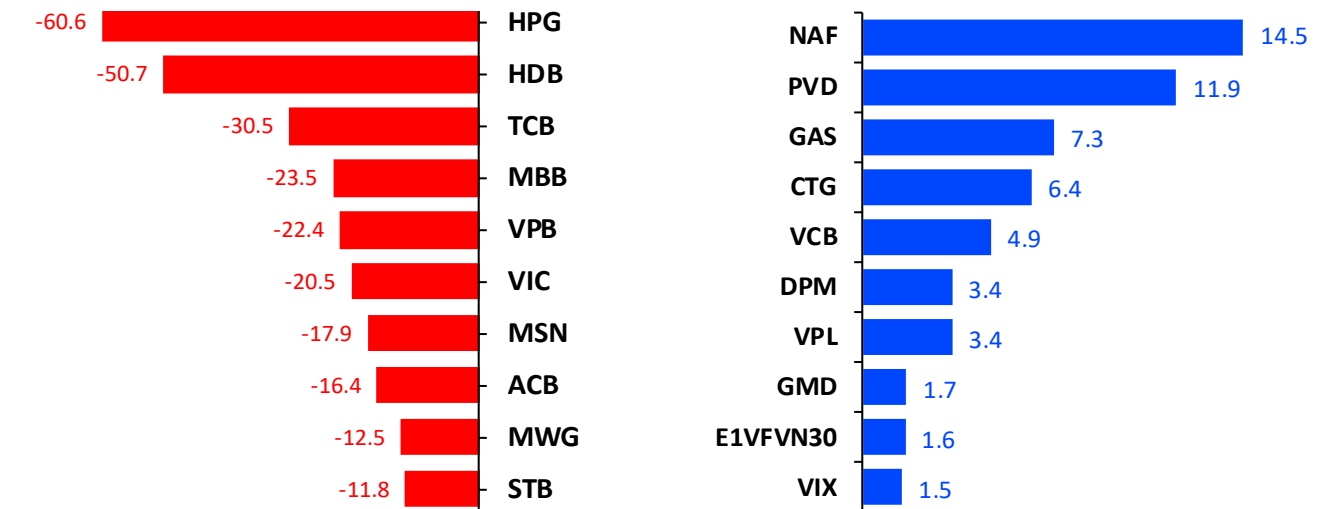
Khối ngoại bán ròng mạnh tại nhóm ngân hàng

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

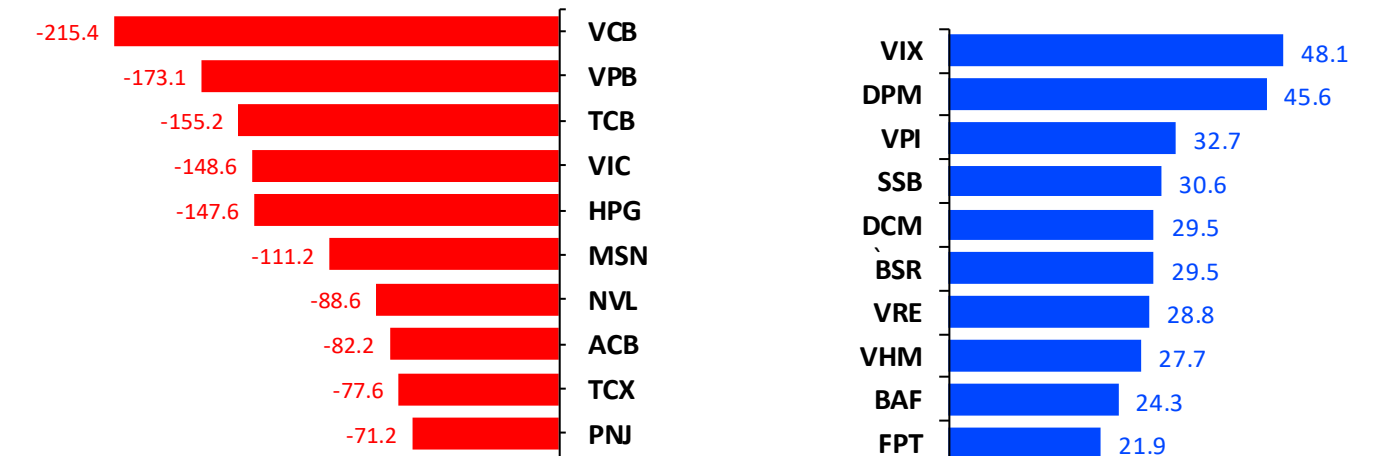
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)
Bất động sản	(35)	(328)
Tài nguyên Cơ bản	(61)	(150)
Truyền thông	-	-
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2	(45)
Y tế	-	(1)
Hóa chất	1	67
Dịch vụ tài chính	(16)	(55)
Du lịch và Giải trí	(0)	16
Ngân hàng	(154)	(830)
Xây dựng và Vật liệu	(2)	(5)
Thực phẩm và đồ uống	(16)	(147)
Bán lẻ	(13)	8
Điện, nước & xăng dầu khí đ	3	(64)
Hàng cá nhân & Gia dụng	1	(72)
Công nghệ Thông tin	(2)	20
Ô tô và phụ tùng	-	(0)
Bảo hiểm	-	(6)
Dầu khí	11	39
Tổng cộng	(280)	(1,553)

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Giá xăng dầu đẩy CPI tháng 8 tăng 0.47%

CPI tháng 8/2026 tăng 0,47% MoM, chủ yếu do giá xăng dầu tăng mạnh, trong đó nhóm giao thông tăng 4.09%, đóng góp 0.41 điểm % vào mức tăng CPI. Đáng chú ý, giá diesel tăng 22.15% và giá xăng tăng 9.53%. Ngược với 10 mặt hàng tăng trong tháng 8, riêng chỉ số giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,03% so với tháng trước, tác động làm CPI chung giảm 0.01 điểm phần trăm. Tính chung 8T2026, CPI tăng 4.45% YoY, trong khi lạm phát cơ bản tăng 4.24%, cho thấy áp lực lạm phát vẫn tương đối cao và cần theo dõi, đặc biệt trong bối cảnh giá năng lượng tiếp tục biến động.

Xuất nhập khẩu lập kỷ lục, cán cân thương mại nhập siêu hơn 20 tỷ USD

Xuất nhập khẩu: 8T2026, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt mức kỷ lục, nhưng cán cân thương mại chuyển sang nhập siêu hơn 20 tỷ USD, chủ yếu do nhập khẩu tăng mạnh hơn xuất khẩu. Diễn biến này cho thấy nhu cầu nhập khẩu máy móc, nguyên vật liệu và hàng hóa phục vụ sản xuất đang tăng, phản ánh hoạt động kinh tế tích cực nhưng đồng thời tạo áp lực lên tỷ giá và cán cân thanh toán. **Nếu xu hướng nhập siêu tiếp tục trong các tháng cuối năm, đây sẽ là yếu tố cần theo dõi đối với tỷ giá VND và thanh khoản hệ thống.**

Thép Nam Kim cho Chủ tịch PDR vay hàng trăm tỷ và thỏa thuận liên quan Thủ Thiêm Eco Smart City

BCTC bán niên 2026 cho thấy Thép Nam Kim phát sinh các khoản cho vay đáng chú ý liên quan đến ông Nguyễn Văn Đạt, Chủ tịch PDR, và Công ty Bất động sản HBM. Cụ thể, NKG cho ông Đạt vay 350 tỷ đồng và HBM vay 100 tỷ đồng, các khoản vay được PDR bảo lãnh thanh toán. Ngoài ra, NKG ghi nhận 400 tỷ đồng đầu tư không có tài sản đảm bảo vào PDR theo thỏa thuận nguyên tắc, nhằm hướng tới hợp tác đầu tư tại dự án Lotte Eco Smart City Thủ Thiêm; nếu hai bên không ký hợp đồng hợp tác trước 30/12/2026, khoản tiền sẽ được hoàn trả kèm lãi suất 15%/năm. **Đáng chú ý, các khoản cho vay và đầu tư này được kiểm toán viên lưu ý về khả năng thu hồi, trong bối cảnh dòng tiền đầu tư của NKG âm mạnh trong 6T2026.** Trong khi đó, hoạt động kinh doanh cốt lõi vẫn cải thiện, với doanh thu hơn 7,400 tỷ đồng và LNST khoảng 130 tỷ đồng, tăng gần gấp đôi cùng kỳ

Xu hướng: Giao dịch sideway trong biên độ lớn, kháng cự 1,900 điểm

VN-Index kết thúc phiên giao dịch ở mức 1,827.72 điểm (-4.4 điểm, -0.24%), khối lượng giao dịch cao hơn mức trung bình 20 phiên. Có 93 mã cổ phiếu tăng giá, 236 mã cổ phiếu giảm giá trong phiên. Các cổ phiếu tác động tích cực lên chỉ số trong phiên là VIC, VHM, SSB; trong khi đó TCB, VCB, VPB đóng góp tiêu cực vào chỉ số. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 1,532 tỷ đồng, trong đó tập trung VCB, VIC và VPB.

Đánh giá chung:

Thị trường chịu áp lực bán trong phần lớn phiên do tâm lý thận trọng trước các thông tin vĩ mô liên quan đến Fed và diễn biến trái phiếu toàn cầu, nhưng đã hồi phục mạnh về cuối phiên, thu hẹp mức giảm từ gần 20 điểm xuống chỉ còn hơn 4 điểm. Tuy nhiên, nếu loại trừ đóng góp khoảng 14 điểm từ VIC, VN-Index thực chất vẫn giảm gần 20 điểm, cho thấy áp lực điều chỉnh trên diện rộng vẫn hiện hữu. Dù vậy, lực bán chủ yếu mang tính ngắn hạn và thanh khoản chưa cho thấy dấu hiệu bán tháo mạnh. Việc thị trường rung lắc và hấp thụ lực cung tại vùng kháng cự là cần thiết để hạ nhiệt tâm lý hưng phấn, đồng thời củng cố mặt bằng giá cho nhịp tăng tiếp theo. Trong các phiên tới, nếu thanh khoản tiếp tục cải thiện và dòng tiền duy trì tích cực, VN-Index có thể sớm quay lại kiểm định vùng kháng cự tâm lý 1,840-1,850 điểm.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung – dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 – 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 – 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideway trước đó - ở quanh mức 1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran – Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam

Chiến lược: Nhà đầu tư nên kiên nhẫn chờ các nhịp rung lắc, điều chỉnh với thanh khoản thấp để lựa chọn điểm mua phù hợp. Chiến lược ưu tiên là lựa chọn các cổ phiếu chưa tăng nhiều so với mặt bằng chung nhưng có nền tảng kinh doanh tốt, triển vọng tăng trưởng tích cực và định giá còn hợp lý, qua đó hạn chế rủi ro mua đuổi tại các cổ phiếu đã tăng nóng. Bên cạnh đó, nhà đầu tư nên hạn chế tâm lý hưng phấn khi thị trường tăng mạnh, tránh gia tăng tỷ trọng quá nhanh ở vùng giá cao. Duy trì một tỷ lệ tiền mặt hợp lý sẽ giúp chủ động giải ngân khi xuất hiện các nhịp điều chỉnh và đồng thời tăng khả năng quản trị rủi ro.



Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- Tích cực (20%): Thị trường hướng tới mức 1,900 điểm mà không cần tích lũy
- Cơ sở (55%): Thị trường tích lũy xung quanh vùng 1800 điểm trên MA 50
- Kém tích cực (25%): Thị trường giảm về cận dưới của vùng hỗ trợ tương ứng 1,725

Danh mục cổ phiếu trading



03/09/2026 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
NVL	Giữ	13.3	14.75	12.7	11%	-5%	13.2	7	-1.13%	8/25/2026	
MBB	Giữ	19.9	21.5	19.9	8%	0%	20.6	20	3.52%	8/6/2026	
POW	Giữ	13.6	15.12	12.8	11%	-6%	13.0	20	-4.78%	8/6/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi tiềm năng						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	HPG	21.6	NA	23.5	NA	KQKD 1H tăng trưởng ấn tượng. Là một trong những cổ phiếu được các bộ chỉ số FTSE rót tiền phân bổ. Cổ phiếu thùng nền hỗ trợ phù hợp với chiến lược mua tích lũy với tỷ trọng nhỏ hơn là giao dịch ngắn hạn
2	REE	45.25	NA	NA	NA	Triển vọng đầu tư dài hạn ổn định với kế hoạch phát triển điện tái tạo cụ thể là điện gió ngoài khơi. Hiện tượng thời tiết El nino cũng góp phần khiến REE chiết khấu sâu. Định giá hấp dẫn phù hợp với chiến lược đầu tư dài hạn
3	BVH	64.1	NA	13	NA	Nhóm bảo hiểm hưởng lợi từ lãi suất huy động tăng. Có sự phục hồi tốt từ vùng đáy với thanh khoản cải thiện
4	GAS	84	NA	80	NA	Câu chuyện thoái vốn nhà nước hỗ trợ cho GAS. Cấu trúc giá mạnh khi đã hoàn toàn vượt khỏi MA 50 với thanh khoản tốt
5	SSI, VCI, HCM...	NA	NA	NA	NA	Nhóm chứng khoán được hưởng lợi mạnh mẽ khi thị trường bước vào nhịp uptrend, đi cùng là câu chuyện dòng vốn nâng hạng

Danh sách cổ phiếu rủi ro cao nên tránh

STT	Ngành	Cổ phiếu	Ghi chú
1	Năng lượng, bds	HDG	Dù đã rẻ nhưng vẫn có rủi ro pháp lý liên quan đến các dự án điện tái tạo. Chỉ phù hợp với nhà đầu tư ưa rủi ro cao và sẵn sàng nắm giữ lâu dài.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	3	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	4	-3.6%	1/20/2026	1/26/2026	-2.6%
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	15	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	4	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	6	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%
MSN	80.3	89	80	11%	0%	80.3	5	0.0%	1/29/2026	2/5/2026	-1.8%
POW	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	2/6/2026	-3.2%
HPG	27.1	29.49	27.1	9%	0%	29.5	18	8.9%	1/30/2026	2/25/2026	1.7%
VNM	70.6	80.5	67.8	14%	-4%	67.8	1	-4.0%	2/2/2026	2/3/2026	0.4%
MBB	27	30.5	27	13%	0%	27.0	17	0.0%	2/6/2026	3/3/2026	3.3%
HDG	27.6	30.6	26.3	11%	-5%	26.3	7	-4.7%	2/26/2026	3/9/2026	-12.1%
VCI	36.5	41.5	36	14%	-1%	35.5	5	-2.74%	3/12/2026	3/19/2026	-0.6%
HPG	26.9	29.3	26	9%	-3%	26.0	2	-3.35%	3/18/2026	3/20/2026	-3.9%
HDG	28.5	32	28.5	12%	0%	28.5	11	0.00%	3/20/2026	4/6/2026	-0.9%
VCI	27.6	32.7	25.99	18%	-6%	26.0	11	-5.83%	4/17/2026	5/4/2026	3.2%
MBB	26.3	28.5	25.4	8%	-3%	25.9	0	-1.52%	4/13/2026	4/13/2026	7.9%
VPB	27.45	32	26	17%	-5%	26.90	7	-2.00%	5/11/2026	5/20/2026	0.9%
FOX	84.3	96.9	84.2	15%	0%	86.5	4	2.61%	5/14/2026	5/20/2026	-0.4%
PDR	16.2	18.5	15.2	14%	-6%	15.85	27	-2.16%	4/16/2026	5/25/2026	3.1%
BVH	70.1	85.2	67.5	22%	-4%	68.10	2	-2.85%	5/26/2026	5/28/2026	-1.0%
PDR	16.05	19.55	15.95	22%	-1%	15.30	3	-4.67%	6/1/2026	6/4/2026	-2.6%
PC1	19	22.9	18.1	21%	-5%	19.00	9	0.00%	5/21/2026	6/3/2026	-5.3%
VGC	44.2	53.1	42	20%	-5%	42.20	18	-4.52%	5/11/2026	6/4/2026	-5.2%
CTD	71.7	77.5	69.4	8%	-3%	71.0	20	-0.98%	6/11/2026	7/9/2026	2.3%
MBB	24	26.3	24	10%	0%	24.0	32	0.00%	6/5/2026	7/17/2026	-2.8%
Hiệu quả trung bình							9	0.36%			0.07%

September 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
31	1 Nhật Bản – Niềm tin người tiêu dùng tháng 8	2	3 Mỹ – PMI dịch vụ ISM tháng 8 _ Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 7	4 Mỹ – Tỷ lệ thất nghiệp tháng 8	5	6
7	8	9	10 Châu Âu – Quyết định lãi suất của ECB	11 Mỹ – Lạm phát lõi MoM tháng 8	12	13
14	15	16 Mỹ – Doanh số bán lẻ MoM tháng 8	17 Mỹ – Quyết định lãi suất của Fed _ Đáo hạn phái sinh VN30F1M	18 Nhật Bản – Tỷ lệ lạm phát YoY tháng 8	19	20
21	22	23	24	25 Mỹ – Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền MoM tháng 8	26	27
28	29 Mỹ – Số lượng việc làm đang tuyển dụng JOLTs tháng 8	30 Mỹ – Chỉ số giá PCE lõi MoM tháng 8	1	2	3	4

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.